

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 01/2025/QĐST - DS

Vụ: *Ngân hàng* -, ngày 10 tháng 7 năm 2025

“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST - DS ngày 19 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP L1.**

Trụ sở: Số B đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đức T** – Chủ tịch Hội đồng Quản Trị.

Người đại diện theo ủy quyền ông Lê Quang T1 – Giám đốc Chi nhánh Q. Theo Quyết định số 636/2024/QĐ – CTHĐQT ngày 08/10/2024 của Chủ tịch Hội đồng Quản Trị Ngân hàng TMCP L1. Ông Lê Hải H - Giám đốc Phòng G. Theo Quyết định số: 55/2025/QĐ - QT ngày 09/01/2025 của Giám đốc Chi nhánh Q

- Bị đơn: Chị Nguyễn An H1, sinh năm 2005.

Trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, Quảng Trị (Nay Khu phố A, xã C, tỉnh Quảng Trị).

Do bà Lê Thị Thùy L, sinh năm 1985, CCCD 045185006511 đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền ngày 26/6/2025.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thùy L, sinh năm 1985.

Trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, Quảng Trị (Nay Khu phố A, xã C, tỉnh Quảng Trị).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ phải trả: Chị Nguyễn An H1 phải trả cho Ngân hàng TMCP L1 đến ngày 02/7/2025 tổng số tiền 770.530.767 (Bảy trăm bảy mươi triệu năm trăm ba mươi nghìn bảy trăm bảy mươi sáu) đồng. Trong đó tiền gốc 639.975.353 đồng, lãi 9.047/671 đồng, lãi quá hạn 121.507.743 đồng.

2.2 Về xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp chị Nguyễn An H1 không trả hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số HĐHMMTD51D20230442 ký

ngày 14/12/2023 thì Ngân hàng được quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp được xác lập theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC51D2023079 được công chứng tại Văn phòng Công chứng huyện V ngày 14/12/2023, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Q - Chi nhánh huyện V ngày 14/12/2023 là Quyền sử dụng đất, quyền tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 146, tờ bản đồ QHDC, địa chỉ thửa đất: Trạng vùng khu phố A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 820101 do UBND huyện V cấp ngày 07/5/2010 cho bà Lê Thị Thùy L.

Trường hợp phát mãi tài sản bảo đảm không đủ bù đắp số tiền trả nợ và các chi phí khác, chị Nguyễn An H1 tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong nợ.

2.3 Về án phí: Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP L1 16.310.048 (Mười sáu triệu ba trăm mười nghìn không trăm bốn mươi tám) đồng số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000488 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh.

Chị Nguyễn An H1 chịu 17.410.615 (Mười bảy triệu bốn trăm mười nghìn sáu trăm mười lăm) đồng.

2.4 Về chi phí tố tụng: Bà Lê Thị Thùy L chịu trách nhiệm hoàn trả số tiền 3.800.000 (Ba triệu tám trăm nghìn) đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng TMCP L1.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải 03/7/2025, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Chung